

Số: 44/2018/QĐST-DS

Thành phố Huế, ngày 23 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 207/2017/TLST-DS ngày 11/12/2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần S; địa chỉ trụ sở: Số 266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 8, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D-Tổng giám đốc; người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hữu P-Giám đốc trung tâm thẻ-Sacombank (Giấy ủy quyền số: 2300/2017/GUQ-PL&TT ngày 04/8/2017); người được ủy quyền lại: Ông Nguyễn Đăng H-Nhân viên ngân hàng (Giấy ủy quyền số 574/2018/UQ-TTT ngày 04/01/2018).

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1961; địa chỉ: 45 Trần Huy L, phường Phú Hòa, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Sự thỏa thuận của các bên đương sự cụ thể như sau:

- **Về số tiền nợ:** Tính đến ngày 15/3/2018, ông Nguyễn Văn T còn nợ phía nguyên đơn- Ngân hàng thương mại cổ phần S số tiền là 32.828.920 đồng (Ba mươi hai triệu tám trăm hai mươi tám ngàn chín trăm hai mươi đồng), trong đó gồm 17.601.286 đồng nợ gốc và 15.227.634 đồng nợ lãi.

- **Về phương thức thanh toán tiền nợ:** Ông Nguyễn Văn T phải thanh toán từng đợt cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S, cụ thể như sau:

Lần 1: Ngày 25/4/2018 phải trả 5.000.000 đồng;

Lần 2: Ngày 25/5/2018 phải trả 5.000.000 đồng;

Lần 3: Ngày 25/6/2018 phải trả 5.000.000 đồng;

Lần 4: Ngày 25/7/2018 phải trả 5.000.000 đồng;

Lần 5: Ngày 25/8/2018 phải trả 5.000.000 đồng;

Lần 6: Ngày 25/9/2018 phải trả số tiền còn lại là 7.828.920 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 15/3/2018 theo lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết.

Trong trường hợp ông Nguyễn Văn T không thanh toán đủ hoặc vi phạm bất kỳ thời hạn thỏa thuận thanh toán trên, thì Ngân hàng Thương mại cổ phần S có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự thu hồi một lần toàn bộ số tiền mà ông T còn nợ.

-Về án phí dân sự sơ thẩm: Do vụ án hòa giải thành nên án phí phải chịu là: $(32.828.920 \text{ đồng} \times 5\%) : 2 = 820.723 \text{ đồng}$ (Tám trăm hai mươi ngàn bảy trăm hai ba đồng). Bị đơn là ông Nguyễn Văn T phải chịu toàn bộ.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S số tiền tạm ứng án phí 680.000 đ (Sáu trăm tám mươi ngàn đồng) đã nộp tại Biên lai thu số AA/2013/003355 ngày 07/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Huế.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành đủ khoản tiền nói trên thì hàng tháng còn phải chịu thêm một khoản tiền lãi, theo mức lãi suất hai bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS tp Huế;
- Tòa án tỉnh;
- THA dân sự;
- Lưu dân, hồ sơ

THẨM PHÁN

Mai Thị Mộng Trinh